

Soạn bài Tựa Trích điểm thi tập - Ngữ văn lớp 10

Câu 1: Theo Hoàng Đức Lương, có những nguyên nhân nào khiến sáng tác thơ văn của người xưa không lưu truyền đầy đủ cho đời sau? Cho biết nghệ thuật lập luận của tác giả.

Trả lời:

*** Bốn lí do khiến thơ văn không lưu truyền hết ở đời sau**

- Lí do thứ nhất: Chỉ có thi nhân mới thấy được cái hay, cái đẹp của thi ca. Có thể đặt tên cho lí do này là "ít người am hiểu".
- Lí do thứ hai: Người có học thì bận rộn chốn quan trường hoặc lận đận trong khoa cử, ít để ý đến thơ ca. Có thể đặt tên cho lí do này là "Danh sĩ bận rộn".
- Lí do thứ ba: Có người quan tâm đến thơ ca nhưng không đủ năng lực và kiên trì. Có thể đặt tên cho lí do này là "Thiếu người tâm huyết".
- Lí do thứ tư: Triều đình chưa quan tâm. Có thể đặt tên cho lí do này là "Chưa có lệnh vua"...

Ngoài bốn lí do thuộc về chủ quan, tác giả còn nêu lí do thuộc về khách quan. Đoạn tiếp theo từ "*Vì bốn lí do kể trên...*" đến "*... mà không rách nát tan tành*" là lí do thứ năm: thời gian và binh hỏa có sức huỷ hoại ghê gớm. Đoạn văn kết lại bằng một câu hỏi tu từ có ý nghĩa phủ định: "*... thì còn giữ mãi thế nào được mà không rách nát tan tành?*". Câu hỏi biểu hiện nỗi xót xa của tác giả trước thực trạng đau lòng. Đó là nguyên nhân thôi thúc tác giả làm sách "***Trích điểm thi tập***".

*** Nghệ thuật lập luận**

- Nghệ thuật liên tưởng, so sánh thơ văn như khoái trá, gắm vóc, sắc đẹp ngoài sắc đẹp...
- Phương pháp lập luận quy nạp.
- Dùng câu hỏi tu từ: làm sao giữ mãi... được mà không...

Bài tựa với lập luận chặt chẽ, chất trữ tình hoà quyện vào chất nghị luận. Tác giả trình bày luận điểm một cách rõ ràng, mạch lạc và khúc chiết. Lòng yêu nước được thể hiện ở thái độ trân trọng di sản văn hoá của cha ông, niềm đau xót trước thực trạng. Qua lời tựa, người đọc còn thấy được cả không khí thời đại cùng tâm trạng của tác giả.

Câu 2. Hoàng Đức Lương đã làm gì để sưu tầm thơ văn của tiên nhân?

Trả lời:

Soạn bài Tựa Trích diễm thi tập - Ngữ văn lớp 10

Đoạn văn trực tiếp bày tỏ tâm trạng, tâm sự của tác giả trước thực trạng đau lòng, khó khăn trong việc khảo cứu thơ văn Lí - Trần làm tác giả thường có ý thở than, trách lỗi các trí thức đương thời. Ông có ý thức trân trọng văn thơ của ông cha, yêu quý di sản văn học dân tộc.

Tác giả trình bày những động cơ khiến mình phải sưu tầm, tuyển chọn thơ ca dân tộc để soạn "*Trích diễm thi tập*". Đó là:

- Thực trạng tình hình sách vở về thơ ca Việt Nam rất hiếm "*Không khảo cứu vào đâu được*". Người học làm thơ như Hoàng Đức Lương "*chỉ trông vào thơ bách gia đời nhà Đường*".
- Nhu cầu bức thiết phải biên soạn sách "*Trích diễm thi tập*" bởi vì "*một nước văn hiến, xây dựng đã mấy trăm năm, chẳng lẽ không có quyển sách nào có thể làm căn bản*".

Đó là những động cơ thôi thúc tác giả soạn sách "*Trích diễm thi tập*". Việc làm thì hết sức lớn lao, công phu và ý nghĩa, không phải ai muốn cũng làm được. Song, tác giả thể hiện thái độ hết sức khiêm tốn. Đây là thái độ thường thấy của người phương Đông thời trung đại. Hoàng Đức Lương coi mình là "tài hèn sức mọn", khi nói về việc đưa thơ của mình vào cuối các quyển, tác giả nói "mạn phép phụ thêm những bài vụng về do tôi viết".

Để hoàn thành "*Trích diễm thi tập*" Hoàng Đức Lương đã phải: "Tìm quanh hỏi khắp" để sưu tầm thơ ca của những người đi trước. Rồi tác giả "*thu lượm thêm thơ của các vị hiện đang làm quan trong triều*". Sau đó đặt tên sách là Trích diễm, gồm 6 quyển. Đây là công việc đòi hỏi tốn nhiều thời gian, công sức, người không tâm huyết sẽ không làm được.

- Công việc của ông có ý nghĩa giáo dục và ý thực tiễn. Bởi vì nếu không có ông thì chúng ta ngày nay đâu còn biết đến "*Chiếu dời đô - Lý Công Uẩn*", "*Bạch Đằng giang phú - Trương Hán Siêu*",...

Câu 3: Điều gì thôi thúc Hoàng Đức Lương vượt khó khăn để biên soạn tuyển tập thơ này? Anh (chị) có cảm nghĩ gì về công việc sưu tầm, biên soạn thơ văn của ông?

Trả lời:

Để trả lời câu hỏi này cần có cái nhìn tổng hợp toàn bài cần nhấn mạnh đến những ý sau:

- Niềm tự hào về văn hiến dân tộc.
- Ý thức trách nhiệm trước di sản văn học của cha ông bị thất lạc.
- Tinh thần độc lập, tự chủ, ý chí tự cường trong văn học.

Soạn bài Tựa Trích điểm thi tập - Ngữ văn lớp 10

Câu 4: Anh (chị) cho biết, trước "*Trích điểm thi tập*" đã có ý kiến nào nói về văn hiến dân tộc.

Trả lời:

Trước Hoàng Đức Lương, trong *Bình Ngô đại cáo*, Nguyễn Trãi cũng đã từng đề cập đến nền văn hiến của dân tộc:

"Như nước Đại Việt ta từ trước

Vốn xưng nền văn hiến đã lâu"

...

Cả hai ý kiến đều phản ánh ý thức độc lập dân tộc và niềm tự hào về văn hiến dân tộc của nhân dân Việt Nam đang trên đà được khẳng định.

LUYỆN TẬP

Câu hỏi: Tìm các dẫn chứng chứng tỏ các nhà văn, nhà thơ thời xưa rất tự hào về nền văn hiến dân tộc. (Gợi ý: đọc lại phần một của tác phẩm *Đại cáo bình Ngô*).

Trả lời:

Ngoài bài tựa của Hoàng Đức Lương, bài *Đại cáo bình Ngô* của Nguyễn Trãi, còn nhiều tác phẩm của các tác giả khác như *Nam quốc sơn hà* của Lý Thường Kiệt (mặc dù chỉ là gián tiếp), *Đại Việt sử kí* của Lê Văn Hưu, *Đại Việt sử kí toàn thư* của Ngô Sĩ Liên, *Hiền tài là nguyên khí quốc gia* (Bài kí đề danh bia tiến sĩ khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo thứ ba) của Thân Nhân Trung là những dẫn chứng chứng tỏ các nhà văn, nhà thơ thời xưa rất tự hào về nền văn hiến dân tộc.